

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN ĐỊNH  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93/2022/HS-ST**

Ngày 22 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hoàng Thị Thu.  
2. Ông Lê M Chiêu.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1998 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 và bà: Lê Thị L, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai, có vợ Trịnh Thị T, sinh năm 1997, chưa có con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Lê Huy M, sinh năm 1984 (Có mặt).

ĐKHKT: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện C1, tỉnh Thanh Hóa.

**- Người làm chứng:**

1. Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1997 (Vắng mặt).

Địa chỉ: TDP, Thị trấn, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Bảo T, sinh năm 2002 (Có mặt).

3. Chị Trương Thị Thúy V, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Đều ĐKHKT: Ấp A, xã T, huyện TB, tỉnh Đ.

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã C, huyện C1, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

5. Anh Lê Huy Q, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

ĐKHKT: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn TN, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

6. Anh Lê Huy Q1, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

7. Chị Trương Thị L, sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TN, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

8. Anh Hoàng Ngọc H1, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TN, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 04/5/2022 trong khi Nguyễn Văn N đang chơi ở phòng trọ V14 của người yêu là Trịnh Thị T (sinh năm 1997, ở TDP, Thị trấn A, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa) tại nhà trọ C ở thôn TN, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa thì nghe thấy tiếng chửi bới của Lê Huy M (là khách của phòng trọ V23) về việc xăm hình. Do N cũng xăm hình trên người nên bức xúc và cãi nhau qua lại với M. N vào trong phòng trọ V14 lấy 01 con dao tự chế, cùng lúc M vào nhà phòng trọ V23 của anh Lê Huy Q (là anh trai của M) lấy 01 con dao gọt hoa quả cán dao bằng nhựa màu đen ra định đánh nhau thì được mọi người can ngăn nên không xảy ra sự việc xô xát. Một lúc sau, thấy N và Trịnh Thị T lấy xe máy rời khỏi khu nhà trọ thì M cũng lấy xe máy chở vợ và con đi về. Tuy nhiên, khi đi ra đến đoạn đường Quốc lộ 45, đoạn đối diện quán bia hơi của anh Hoàng Ngọc H1, ở thôn TN, xã Đ, huyện Yên Định thì M gặp N và Thanh đang dắt xe về phòng trọ. Do vẫn còn bức xúc về chuyện mâu thuẫn tại nhà trọ nên N và M cãi vã, xô xát và cầm gạch ném nhau nhưng không trúng ai. Thấy bố mình bị dọa đánh, Nguyễn Bảo T chạy bộ về nhà trọ của anh Quân lấy ra 01 con dao (loại dao cắt bánh mỳ) cùng một chiếc tua vít. Khi thấy T cầm theo dao và tua vít thì M lấy tua vít từ tay T, cùng T cầm con dao lừa đuổi đánh N, thấy vậy N chạy vào khu bếp quán bia nhà anh Hóa, định lấy một con dao ra để đánh nhau thì bị anh Hóa chốt cửa bếp lại không cho ra ngoài, đồng thời anh Hóa cầm một thanh gỗ để can ngăn M và T. Trong quá trình xô đẩy, can ngăn, anh M có bị thanh gậy gỗ của anh Hóa cầm va vào tay dẫn đến bị thương tích 01 vết thương sưng thâm bầm tím tại cổ tay phải. Khi mọi người can ngăn thì M và T dừng lại và đi về nhà trọ C (BL 25 - 37).

Khi M đang cầm tua vít, T đang cầm dao đứng cuối dãy nhà trọ C thì thấy N đi từ quán nhà anh Hóa về nhà trọ, N đi gần đến phòng trọ của Thanh thì N và M tiếp

tục to tiếng cãi nhau, thấy M cầm tua vít xông lại dọa đánh thì N đi lùi lại chỗ Trịnh Thị T đang đứng, giật lấy con dao được quẩn trong áo chống nắng mà Thanh đang cầm, xông về phía M, chém một nhát từ trên xuống dưới vào hướng người M, M giơ tay lên đỡ thì bị N chém vào bàn tay phải làm M bị đứt đốt 2, ngón 5 và đốt 1, 2 ngón 4 bàn tay phải. Thấy M bị chém, T cầm con dao xông về hướng N chém một nhát từ trên xuống dưới vào cẳng tay phải của N, rồi tiếp tục chém vào người N 2 đến 3 nhát nữa. Do bị chém nên N lùi về phía cổng nhà trọ và ngã ngửa về phía sau, đập đầu xuống nền hè nên bị choáng, nằm tại chỗ. T thấy N ngã thì tiếp tục xông lại dùng dao cắt bánh mì chém N một nhát vào vùng đùi phải, đồng thời, M cũng xông lại, đè lên người N, dùng tay phải cầm tua vít đâm 3 – 4 cái vào người N. Sau đó được mọi người can ngăn và đưa N, M và T đi cấp cứu (BL 38 – 49).

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Lê Huy M vào ngày 05/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra ghi nhận các dấu vết sau:

- Đứt 01 đốt của ngón tay út bàn tay phải, đã tháo khớp và khâu;
- Đứt 02 đốt của ngón tay đeo nhẫn bàn tay phải, đã tháo khớp và khâu;
- 01 vết thương sưng bầm tím tại cổ tay phải, kích thước dài 7cm, rộng 5cm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 480/2022/TTPY ngày 08/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể gây thương tích gây nên đối với Lê Huy M là 12% (BL 83 – 84).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi dùng dao chém thương tích cho anh Lê Huy M. Lời khai của N phù hợp với thương tích trên người của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án, gồm: 01 con dao, dạng dao tự chế dài 63cm, cán dao bằng kim loại dài 18cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 45cm, đầu lưỡi dao nhọn, đã qua sử dụng; 01 con dao, loại dao cắt bánh mì dài 43cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại có răng cưa dài 30cm, đầu lưỡi dao dạng hình tròn, đã qua sử dụng; 01 tua vít dài 31cm, có phần tay cầm bằng nhựa cứng màu vàng đỏ, dài 12cm, mũi bằng kim loại dài 19cm, đã qua sử dụng. Hiện các vật chứng đang được bảo quản chờ xử lý trong vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 14.047.000đ cho anh M. Anh Lê Huy M đã nhận đầy đủ số tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSĐT ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 24 tháng đến 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết trong vụ án khác; Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết; Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo và bị hại không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị hại Lê Huy M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N. Bị cáo N xin lỗi bị hại, với hành vi phạm tội đã gây ra nay bị cáo rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn N đã hoàn toàn thừa nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 04/5/2022, tại dãy nhà trọ C thuộc thôn TN, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Văn N đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Lê Huy M. Hậu quả anh M đã bị tổn thương cơ thể là 12%.

Lời khai nhận của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi gây tổn hại sức khỏe cho anh Lê Huy M của Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội

danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án cố ý gây thương tích có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải biết được rằng tính mạng và sức khỏe của con người là vốn quý, đáng lẽ ra bị cáo phải có trách nhiệm tôn trọng và bảo vệ tính mạng sức khỏe của người khác nhưng do coi thường sức khỏe của người khác và bất chấp pháp luật nên đã dẫn đến bị cáo phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý thật nghiêm để giáo dục, đồng thời răn đe kẻ khác có ý định phạm tội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Người bị hại cũng có một phần lỗi và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông, bà nội là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do vậy, căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Đối với việc anh Hoàng Ngọc H1, có hành vi cầm gậy gỗ để ngăn cản M, không cho M lừa đánh N trong quán nhà mình làm cho M bị 01 vết thương sưng bầm tím tại cổ tay phải, do vết thương không để lại thương tích. Hơn nữa, tại bản kết luận giám định thương tích của M thì *“đối với các chấn thương khác do chấn thương đã được điều trị, hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương với tỉ lệ thương tích là 0%”* và M cũng không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra không tiến hành xem xét xử lý đối với anh Hóa.

Đối với Lê Huy M, Nguyễn Bảo T có hành vi dùng dao, tua vít gây tổn thương cơ thể cho Nguyễn Văn N là 22%. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Huy M, Nguyễn Bảo T về tội *“Cố ý gây thương tích”* trong vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình xô xát đánh nhau, Nguyễn Bảo T cũng bị thương tích nhưng vết thương do tự gây ra, đã điều trị khỏi, T không đề nghị giám định thương tích nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với chị Trịnh Thị T, quá trình điều tra xác định chị T về phòng trọ của chị T để lấy con dao N đã sử dụng trước đó và mang ra ngoài với mục đích đi cắt giầu, không cho N về phòng trọ lấy dao để sử dụng đánh nhau. Tuy nhiên, khi N về dãy phòng trọ, tiếp tục có mâu thuẫn với M và T nên N đã giật lấy con dao từ tay Thanh để chém gây thương tích cho Lê Huy M. Việc gây thương tích cho M là ngoài ý muốn của T nên hành vi của T không phải là đồng phạm.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao, dạng dao tự chế dài 63cm, cán dao bằng kim loại dài 18cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 45cm, đầu lưỡi dao nhọn, đã qua sử dụng; 01 con dao, loại dao cắt bánh dài 43cm, cán dao bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại có răng cưa dài 30cm, đầu lưỡi dao dạng hình tròn, đã qua sử dụng; 01 tua vít dài 31cm, có phần tay cầm bằng nhựa cứng màu vàng đỏ, dài 12cm, mũi bằng kim loại dài 19cm, đã qua sử dụng. Đây là những vật chứng thu giữ liên quan đến việc phạm tội. Hiện tại đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định và được giải quyết trong vụ án khác. Do đó, HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố, Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động bị mất, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và bồi thường tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 14.047.000đ cho anh M. Anh Lê Huy M đã nhận đầy đủ số tiền và không yêu cầu N bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 26 (Hai mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 (Năm mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/12/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho UBND xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo bản án cho bị cáo, người bị hại trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoa**